

Bản án số: **46/2020/HS-PT**

Ngày: 18/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán:

Ông **Bùi Trọng Danh**

Ông **Phan Vĩnh Chuyên**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trần Nguyễn Thi Thi** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:***
Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên.

Ngày 18/02/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2020/TLPT-HS ngày 07/01/2020 đối với bị cáo Hoàng Chí D do có kháng nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Tp. Đà Nẵng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo bị kháng nghị:

Hoàng Chí D: Sinh năm 1991 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Tổ 79, phường H, quận C, Tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Hoàng Chí H (s) và bà Đoàn Thị Thuý V (s); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/7/2019. Hiện có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, Hoàng Chí D biết đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy nên D nảy sinh ý định mua ma túy của B về bán kiếm lời. Từ đầu tháng 4/2019 đến ngày 18/7/2019, Hoàng Chí D bắt đầu

mua ma túy của B (D thường mua của B 300.000 đồng/01 viên “thuốc lắc”, 1.600.000 đồng/01 gói Ketamine) để bán cho các đối tượng, cụ thể:

Hoàng Chí D đã bán ma túy cho Nguyễn Trường H và Trần Quang T 06 lần, cụ thể:

Lần 1: Vào ngày 05/4/2019, D bán cho H 03 viên ma túy “thuốc lắc” với giá 1.050.000 đồng tại quán Karaoke Ánh Tuyết, quận L, thành phố Đà Nẵng, thu lợi số tiền là 150.000 đồng.

Lần 2: Vào ngày 20/4/2019, D bán cho H 02 viên ma túy thuốc lắc và 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 2.700.000 đồng tại quán Karaoke Ánh Tuyết, quận L, thành phố Đà Nẵng, thu lợi số tiền là 500.000 đồng.

Lần 3: Ngày 10/7/2019, D bán cho H 03 viên ma túy thuốc lắc và 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 3.000.000 đồng tại quán Karaoke Ánh Tuyết, quận L, thành phố Đà Nẵng, thu lợi số tiền là 500.000 đồng.

Lần 4: Khoảng cuối tháng 5/2019, D bán cho T 01 gói ma túy Ketamine với giá 3.000.000 đồng tại quán Karaoke Mercury, số 199 đường Đ, thành phố Đà Nẵng, thu lợi số tiền là 500.000 đồng.

Lần 5: Khoảng cuối tháng 6/2019, D bán cho T 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 2.000.000 đồng tại quán Karaoke khu vực Đảo Xanh, thành phố Đà Nẵng, thu lợi số tiền 400.000 đồng.

Lần 6: Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 18/7/2019, D bán cho T 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 2.000.000 đồng tại đường B, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể), thu lợi số tiền là 1.273.000 đồng. Sau đó, Trần Quang T điều khiển xe máy BKS 43D1-712.83 đến nơi giao nhau giữa đường Đ – N bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện và thu giữ 01 gói nilon có kích thước 03cm x 05cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng.

H và T đều đã khai các lần mua ma túy của D để sử dụng.

Qua điều tra, xác định: Vào chiều ngày 11/7/2019 D đến đường D, thành phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể) gặp và mua của B 30 viên ma túy thuốc lắc (giá 300.000 đồng/01 viên) và khoảng 05 gam ma túy Ketamine (được chia thành 11 gói nhỏ) với trị giá 17.000.000 đồng (giá 727.000 đồng/01 gói) nhằm mục đích bán kiếm lời.

Khoảng 22 giờ ngày 18/7/2019, có người thanh niên tên G (không rõ lai lịch cụ thể) hỏi mua của D 10 viên ma túy thuốc lắc và 02 chỉ ma túy Ketamine thì D đồng ý bán với giá 8.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại quán Karaoke Hawaii, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, D cất 10 viên nén ma túy thuốc lắc, 02 gói Ketamine ở túi quần lưng phía trước rồi điều khiển xe mô tô Winner màu vàng đen, BKS 43G1-

27629 trên đường đem đến địa điểm giao dịch để bán cho G. Khi D đến đoạn ngã tư đường H– Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon kích thước (7x11) cm bên trong có 04 gói nilon nhỏ gồm: 02 gói nilon kích thước (03x04) cm bên trong đều có 05 viên nén màu cam; 02 gói nilon kích thước (3,5x05) cm bên trong đều chứa các tinh thể rắn màu trắng được niêm phong kí hiệu A.

- 01 điện thoại di động có chữ BlackBerry màu trắng có sim: 0905787108, có số EMEI: 358565047700257.

- 01 điện thoại di động có chữ Iphone màu bạc gắn sim: 0905901658 (đã bị khoá mật mã).

- 01 điện thoại di động có chữ Iphone màu đen gắn sim: 0905593949 (đã bị khoá mật mã).

- 01 xe mô tô Winner màu vàng đen, gắn BKS: 43G1-27629.

Vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 19/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ 02, nhà số 26, đường Phú Xuân 5, phường Hoà Xuân, quận L, thành phố Đà Nẵng, nơi Hoàng Chí D thỉnh thoảng đến ở, thu giữ:

- 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (10x05) cm bên trong có chứa:

+ 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (03x03) cm bên trong có chứa 10 viên nén hình tròn màu cam logo W.

+ 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (03x06) cm bên trong có chứa 10 viên nén hình tròn màu cam logo W.

+ 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (03x04) cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

+ 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (02x2,5) cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

+ 02 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (2,5x2,5) cm bên trong mỗi gói có chứa tinh thể màu trắng.

+ 02 gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói có gói nilon kích thước khoảng (2,5x03) cm bên trong mỗi gói có chứa tinh thể màu trắng.

Tất cả vật chứng được thu giữ và được niêm phong kí hiệu B.

- 01 gói nilon có kích thước khoảng (05x07) cm bên trong chứa 20 bao nilon kích thước khoảng (03x03) cm chưa qua sử dụng.

- 01 bao nilon có kích thước khoảng (05x10) cm bên trong chứa 30 bao nilon kích thước khoảng (04x04) cm chưa qua sử dụng.

- 01 bao nilon có kích thước khoảng (05x07) cm bên trong chứa 30 bao nilon kích thước khoảng (02x02) cm chưa qua sử dụng.

- 15 bao nilon kích thước (07x11) cm chưa qua sử dụng.

Tại thời điểm khám xét chỗ ở đối với Hoàng Chí D thì có Bê Thị Mỹ T (là bạn gái D) nên Công an thành phố Đà Nẵng mời về trụ sở làm việc. Kết quả điều tra Bê Thị Mỹ T không biết việc D cất giấu và bán ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số 124/GD - MT ngày 26/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

Viên nén màu cam trong các gói niêm phong ký hiệu A1; B1 gửi đi giám định là ma túy loại MDMA: khối lượng mẫu A1: 3,388 gam; B1: 6,667 gam.

Tinh thể màu trắng trong các gói niêm phong ký hiệu A2, B2 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu K: 0,520 gam, A2: 2,997 gam; B2: 4,112 gam. Kèm theo kết luận giám định này có: “Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định”, 01 bì giấy niêm phong đựng mẫu hoàn trả.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 5 Chương II Nghị định 19/2018/NĐ - CP của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng 02 chất ma túy của Hoàng Chí D mua bán trái phép là 17,683 gam (gồm: MDMA: 10,055 gam, Ketamine: 7,628 gam) được tính như sau:

$(10,055 : 30 \times 100 \% = 33,517\%) + (7,628 : 100 \times 100\% = 7,628\%) = 41,145\%$. Tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy là 41,145% dưới 100 %, do đó hành vi của Hoàng Chí D phạm vào điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 144/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Hoàng Chí D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 18/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSĐN với nội dung: Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử theo hướng sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Chí D.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Bản án hình sự sơ thẩm số:

144/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức án 07 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là nhẹ, không đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; không đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Chí D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Chí D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định: Từ ngày 05/4/2019 đến ngày 18/7/2019 D đã 07 lần bán ma túy cho các con nghiện nhằm mục đích kiếm lời. Đến khoảng 22h00’ ngày 18/7/2019, D đang trên đường đi bán 10 viên ma túy thuốc lắc và 02 gói ma túy loại Ketamine cho đối tượng tên G (không rõ lai lịch) thì bị bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy mà D mua bán trái phép và bị thu giữ gồm: MDMA: 10,055 gam, Ketamine: 7,628 gam.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 144/2019/HS-ST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và khi bị bắt quả tang thu giữ của bị cáo 2 chất ma túy là MDMA và Katemin, nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo “Phạm tội từ 02 lần trở lên” và “Mua bán 2 chất ma túy trở lên....” theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 BLHS là chính xác. Các quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm về tội danh, điểm khoản Điều luật truy tố, xét xử là đúng pháp luật.

Về việc quyết định hình phạt: Xét Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ phạm tội của bị cáo; áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; theo đó: xác định bị cáo đã tự thú khai nhận ra các lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện; bản thân bị cáo có nhân thân từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị xét xử; quá trình tố tụng đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải; đã tác động gia đình nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội, gia đình bị cáo có nhiều thân nhân là

người có công với cách mạng được tặng thưởng H, huy chương kháng chiến và ghi nhận là bà mẹ Việt Nam Anh hùng. Do vậy, Tòa án cấp phúc thẩm nhận thấy mức án 07 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên thấy không cần thiết phải tăng hình phạt đối với bị cáo. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ vào:** Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Hoàng Chí D **07 năm 06** tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Hoàng Chí D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQCSĐT Công an quận Thanh Khê;
- Tòa án nhân dân quận Thanh Khê;
- Chi cục THA quận Thanh Khê;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Long